

Số: /QĐ-UBND

Hoàng Cát, ngày tháng 8 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Quy chế tổ chức, hoạt động Đài truyền thanh xã Hoàng Cát

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ HOÀNG CÁT

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 49/2024/NĐ-CP ngày 10/05/2024 của Chính phủ Quy định về hoạt động thông tin cơ sở;

Theo đề nghị của Công chức Văn hóa xã hội - Trưởng đài truyền thanh xã Hoàng Cát.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế tổ chức, hoạt động của Đài truyền thanh xã Hoàng Cát.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Công chức VP-TK, công chức Tài chính – kế toán, công chức văn hóa – xã hội, Ban biên tập Đài truyền thanh và các ban, ngành, đoàn thể có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- BCĐ xã;
- Lưu: VT, VHXX.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn An

QUY CHẾ

Tổ chức, hoạt động của Đài truyền thanh cơ sở xã Hoàng Cát

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /8/2024 của Chủ tịch
UBND xã Hoàng Cát)

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định mô hình và cơ chế hoạt động của Đài truyền thanh xã Hoàng Cát.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Ủy ban nhân dân xã; Trưởng đài Đài truyền thanh, các thành viên Ban biên tập của Đài truyền thanh; công chức Văn hóa - Xã hội phụ trách lĩnh vực Văn hóa - Thông tin - TDTT và các cá nhân có liên quan thuộc đối tượng điều chỉnh của Quy chế này.

Chương II

CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN CỦA ĐÀI TRUYỀN THANH XÃ HOÀNG CÁT

Điều 3. Vị trí và chức năng

Đài truyền thanh xã Hoàng Cát là phương tiện thông tin, tuyên truyền để thực hiện công tác thông tin, tuyên truyền và phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của cấp ủy, chính quyền do Ủy ban nhân dân xã trực tiếp quản lý.

Điều 4. Nguyên tắc hoạt động

Thông tin kịp thời, chính xác, công khai, minh bạch, phù hợp với trình độ, nhu cầu của người dân ở địa phương.

Phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của cấp ủy, chính quyền địa phương.

Bảo đảm thực hiện nhiệm vụ truyền thông chính sách của Đảng, Nhà nước, cung cấp thông tin thiết yếu đến người dân.

Người dân được bảo đảm và bình đẳng, không bị phân biệt đối xử trong việc thực hiện quyền tiếp cận thông tin.

Tôn trọng ý kiến đóng góp của người dân; tiếp nhận thông tin phản ánh và thông tin nội dung trả lời của cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền đối với thông tin phản ánh của người dân.

Tuân thủ quy định của pháp luật về bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn xã hội, bảo vệ bí mật nhà nước, bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của cơ quan, tổ chức, cá nhân.

Điều 5. Nội dung thông tin

1. Thông tin về đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các quy định của cấp ủy, chính quyền địa phương, những sự kiện quan trọng liên quan đến người dân ở địa phương.

2. Những thông tin liên quan đến người dân ở địa phương:

a) Thông tin về dự án, chương trình phát triển kinh tế, văn hóa, an sinh xã

hội ở địa phương;

b) Thông tin liên quan đến chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội và kiến thức khoa học, kỹ thuật, công nghệ phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương;

c) Thông tin liên quan đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội và công tác quân sự ở địa phương;

Thông tin về phòng, chống thiên tai, tìm kiếm, cứu nạn; hỏa hoạn; cấp cứu, dịch bệnh; thảm họa xảy ra ở địa phương hoặc có ảnh hưởng đến địa phương;

đ) Thông tin về gương người tốt, việc tốt, nhân tố mới, điển hình tiên tiến trong các lĩnh vực;

e) Thông tin các biện pháp đấu tranh phòng, chống các hành vi vi phạm pháp luật và các hiện tượng tiêu cực trong xã hội;

g) Thông tin sản phẩm, dịch vụ cần thiết phục vụ sản xuất và đời sống của người dân ở địa phương.

Những thông tin khác theo quy định của pháp luật về tiếp cận thông tin và quy định của pháp luật về thực hiện dân chủ ở cơ sở.

Điều 6. Những nội dung không được thông tin trên đài truyền thanh xã

Tuyên truyền chống lại Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam; phá hoại khối đại đoàn kết dân tộc.

Tuyên truyền, kích động chiến tranh xâm lược, gây hận thù giữa các dân tộc và nhân dân các nước; kích động bạo lực; truyền bá tư tưởng phản động, lối sống dâm ô, đồi trụy, hành vi tội ác, tệ nạn xã hội, mê tín dị đoan, phá hoại thuần phong mỹ tục.

Tiết lộ bí mật của Đảng, Nhà nước, bí mật quân sự, an ninh kinh tế, đối ngoại, bí mật đời tư của cá nhân và bí mật khác do pháp luật quy định.

Xuyên tạc sự thật lịch sử; phủ nhận thành tựu cách mạng; xúc phạm dân tộc, vĩ nhân, anh hùng dân tộc.

Điều 7. Cách thức hoạt động

Sản xuất và phát các chương trình phát thanh do đài truyền thanh tự sản xuất; phát các thông báo của cấp ủy, chính quyền địa phương.

Tiếp sóng các chương trình phát thanh huyện Hoằng Hóa sản xuất theo khung giờ, lịch phát sóng định kỳ hoặc trong trường hợp khẩn cấp do Ủy ban nhân dân huyện quyết định.

Phát các chương trình phát thanh tiếp nhận từ hệ thống thông tin nguồn thông tin cơ sở trung ương và hệ thống thông tin nguồn thông tin cơ sở cấp tỉnh, các chương trình phát thanh phục vụ nhiệm vụ chính trị, thông tin, tuyên truyền thiết yếu của quốc gia và của tỉnh theo yêu cầu của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền.

Tiếp sóng, phát lại chương trình thời sự và các chương trình phát thanh khác của Đài Tiếng nói Việt Nam, đài phát thanh và truyền hình tỉnh Thanh Hóa để phục vụ nhu cầu thông tin thiết yếu của người dân.

Hoạt động phát thanh thực hiện theo quy định của pháp luật về truyền dẫn, phát sóng phát thanh, quy định của pháp luật về viễn thông, công nghệ thông tin.

Điều 8. Thời gian hoạt động, bố cục chương trình :

Thời gian phát thanh hàng ngày: buổi sáng 5 giờ 00 phút đến 6 giờ 30 phút; buổi chiều từ 17 giờ đến 18 giờ; mỗi tuần tối thiểu 5 ngày.

Đối với những nhiệm vụ đột xuất, thực hiện thời gian phát sóng theo sự chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền và cấp trên.

Bố cục chương trình phát thanh trong tuần:

Ngoài tiếp âm chương trình của Đài tiếng nói Việt Nam, Đài phát thanh tỉnh Thanh Hóa, Đài phát thanh huyện Hoằng Hóa. Đài truyền thanh xã xây dựng chương trình nội dung phát thanh mỗi tuần ít nhất 2 chương trình, nội dung liên quan đến nhiệm vụ cụ thể của địa phương dưới dạng tin bài hoặc xây dựng theo chuyên đề, chuyên mục, thời lượng tối thiểu 25 phút /chương trình. Lịch phát cụ thể:

Chương trình 1: Phát thanh bắt đầu từ 17h30 phút chiều thứ Ba và phát lại vào 5h30 phút sáng thứ Tư.

Chương trình 2: Phát thanh bắt đầu từ 17h30 phút chiều thứ Năm và phát lại vào 5h30 phút sáng thứ Sáu.

Điều 9. Lưu trữ thông tin

Việc thực hiện lưu trữ thông tin bằng văn bản của Đài Truyền thanh xã trong thời gian 06 (sáu) tháng, văn bản phải có chữ ký xác nhận của người kiểm duyệt mới bảo đảm tính hợp pháp; file của chương trình phát thanh phải được lưu trữ trên máy vi tính trong thời gian 30 (ba mươi) ngày kể từ ngày phát sóng chương trình phát thanh do xã sản xuất.

Điều 10. Nhiệm vụ, quyền hạn của lãnh đạo UBND và người hoạt động ở Đài Truyền thanh

1. UBND xã phân công đồng chí Phó Chủ tịch UBND xã phụ trách lĩnh vực Văn hóa – xã hội trực tiếp chỉ đạo Đài truyền thanh xã có nhiệm vụ, quyền hạn sau:

Quản lý, điều hành mọi hoạt động của Đài truyền thanh xã; chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân xã về hoạt động phát thanh và truyền thanh của Đài truyền thanh xã; là Trưởng Ban biên tập Đài truyền thanh xã.

Phê duyệt nội dung thông tin đối với các chương trình của xã trước khi phát trên sóng Đài Truyền thanh; ký xác nhận bản thảo nội dung thông tin đã kiểm duyệt và chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung thông tin đó.

Chủ trì tổ chức các cuộc họp ít nhất 3 tháng 1 lần để đánh giá hoạt động của đài và triển khai các nội dung tuyên truyền trong thời gian tiếp theo.

Đề xuất khen thưởng, kỷ luật đối với các cá nhân trong hoạt động thông tin cơ sở theo quy định của pháp luật.

Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã và đặc thù của Đài Truyền thanh ở địa phương.

2. Trách nhiệm của Trưởng đài truyền thanh

Thực hiện đúng quy trình quản lý, vận hành, khai thác, xử lý và bảo dưỡng trang thiết bị kỹ thuật của Đài Truyền thanh xã;

Xây dựng khung nội dung chương trình phát thanh hàng tuần, hàng tháng trình Chủ tịch UBND xã phê duyệt;

Theo dõi tình hình thực hiện dự toán; tham gia viết tin bài, biên tập, sản xuất chương trình, tổ chức phát thanh chương trình;

Tham mưu cho UBND xã trong việc củng cố, nâng cấp, phát triển hệ thống truyền thanh cơ sở; xây dựng và phát triển đội ngũ lực lượng cộng tác viên, nhằm nâng cao chất lượng các chương trình phát thanh của Đài;

Quản lý toàn bộ trang thiết bị kỹ thuật, tài sản, phối hợp quản lý hồ sơ, sổ

sách, lưu trữ tin bài, các chương trình đã phát sóng của Đài Truyền thanh xã.

Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ, báo cáo đột xuất theo yêu cầu của cơ quan quản lý cấp trên.

Được Đảng ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Hợp tác xã và các đoàn thể tại địa phương mời dự các cuộc họp bàn công việc có liên quan đến công tác tuyên truyền.

Thực hiện các nhiệm vụ khác do UBND xã phân công.

3. Trách nhiệm của nhân viên đài truyền thanh, biên tập và thể hiện bản tin hàng ngày

Phối hợp với Trưởng đài truyền thanh xây dựng khung nội dung chương trình phát thanh hàng tuần, hàng tháng trình Chủ tịch UBND xã phê duyệt;

Viết, biên soạn, biên tập tin, bài và thể hiện bản tin hàng ngày để cung cấp thông tin thiết yếu đến người dân chính xác, kịp thời, dễ nghe, dễ hiểu;

Nắm vững kỹ thuật, quy trình vận hành máy móc, thiết bị của đài truyền thanh và chịu trách nhiệm vận hành máy móc, phát các chương trình và các bản tin hàng ngày.

Tiếp nhận thông tin phản ánh của người dân, báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã để giải quyết hoặc chuyển đến cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền giải quyết.

Lưu trữ thông tin phát thanh đầy đủ, khoa học theo quy định tại điều 9 Quy chế này.

Thực hiện các nhiệm vụ khác do UBND xã phân công.

Chương III

KHEN THƯỞNG, XỬ LÝ VI PHẠM VÀ ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 11. Khen thưởng, xử lý vi phạm

1. Tổ chức, cá nhân chấp hành nghiêm túc, thực hiện có hiệu quả tốt các quy định của Quy chế này sẽ được cấp có thẩm quyền khen thưởng theo quy định của Nhà nước.

2. Tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm Quy chế này thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm sẽ bị xử lý kỷ luật, xử phạt hành chính hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 12. Điều khoản thi hành

UBND xã chịu trách nhiệm quản lý trực tiếp, toàn diện hoạt động của Đài truyền thanh xã và chịu trách nhiệm trước Đảng ủy xã và UBND huyện về hoạt động của Đài truyền thanh xã.

UBND xã báo cáo định kỳ hằng tháng, quý, 6 tháng, năm hoặc báo cáo đột xuất về tình hình hoạt động của Đài truyền thanh xã với UBND huyện.

UBND xã, công chức Văn hóa – xã hội, Trưởng đài truyền thanh, Nhân viên đài truyền thanh, biên tập viên và thể hiện bản tin hàng ngày, thành viên Ban biên tập chịu trách nhiệm thực hiện nghiêm túc các điều khoản của Quy chế này.

Điều 13. Điều khoản bổ sung, sửa đổi

Trong quá trình thực hiện quy chế này, nếu có khó khăn vướng mắc, báo cáo UBND xã xem xét phê duyệt để được sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với tình hình thực tế của từng giai đoạn./.